TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 244/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 14 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 324/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1979
2. Anh Thiều Quang H1, sinh năm 1976
Cùng nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Phố Tân Lê, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Thiều Quang H1 kết hôn với nhau năm 1998 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, H2ện Đông Sơn (nay là phường Đ, thành phố T), tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ cH chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ cH bất đồng quan điểm sống, tính tình trái ngược nhau, dẫn đến tình cảm vợ cH ngày càng rạn nứt. Do mâu thuẫn căng thẳng nên dù chung sống trong một nhà nhưng vợ cH đã ly thân nhau về mặt tình cảm từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay, mỗi người tự lo cuộc sống riêng của mình. Nay chị H và anh H1 đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Xét thấy tình cảm vợ cH giữa chị H và anh H1 thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh, chị về việc thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2] Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là cháu Thiều Quang H2 - sinh ngày 17/9/1999 và cháu Thiều Như Q - sinh ngày 01/9/2005. Hiện cháu H2 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị H. Xét thấy việc thỏa thuận của anh, chị về người trực tiếp nuôi con và cấp

dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh, chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị H và anh H1 thỏa thuận chị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh, chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Thiều Quang H1.

- Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là cháu Thiều Quang H2 - sinh ngày 17/9/1999 và cháu Thiều Như Q - sinh ngày 01/9/2005. Cháu H2 đã thành niên nên Tòa án không xem xét giải quyết. Ly hôn, giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H1 được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0003035 ngày 22/5/2023, chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP.T;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP.T;
- UBND phường Đ, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh